

nông, kích thích đầu tư, tăng cường và củng cố hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và tạo thêm nhiều thuận lợi cho xã hội phát triển.

Công ty Mua bán nội địa chuyên giao những hoạt động không ngừng nghỉ của các cơ quan quản lý Nhà nước trong quá trình cải cách doanh nghiệp nhà nước nhờ hình giải tỏa các ban có phần, thanh lý những ban tài sản, tổ và đầu tư, kỹ thuật chuyên nói sâu hơn doanh nghiệp... nên rất nhanh tiến tới cải cách, nhằm bảo vệ lợi ích quan tâm và giảm thiểu tổn thất cho Nhà nước.

Công ty Mua bán nội địa nhằm nâng cao các nhiệm vụ nói trên, ngoài việc phải sớm tạo lập một hệ thống cơ chế chính sách liên quan đến hoạt động chuyên giao, mua bán nội địa tài sản công cũng các cơ chế đầu tư, đầu tư giải

Tình trạng nội địa của các doanh nghiệp đang tăng mạnh, nội địa các tổ chức ngân hàng đang cạnh tranh nhau tại những tiêu cực nên nên kinh tế này là vấn đề nên có biện pháp cấp bách hiện nay cần phải giải quyết nhanh chóng nhằm thực hiện tăng trưởng bền vững hơn.

2. Tình hình mua bán nội địa trong nền kinh tế Việt Nam

Ở Việt Nam công việc cần xử lý của Công ty Mua bán nội địa rất lớn nên hàng trăm ngân hàng. Một khối lượng khổng lồ của các vật chất của xã hội (dưới dạng nội địa tài sản công) mà không có biện pháp xử lý nhằm khai thác và sử dụng sẽ tạo ra những nguy cơ tiềm ẩn và gây mất ổn định cho nền kinh tế. Chính vì vậy, Ngân hàng Nhà nước đã cho phép các ngân hàng thông mai nội địa phép mua bán, làm sạch các khoản nội địa, nhằm ổn định thị trường tài chính – tiền tệ và nội địa trong hệ thống ngân hàng và của doanh nghiệp, và cải thiện kinh tế hàng ngày của người dân. Con số doanh nghiệp phát triển, giải quyết những hoạt động tăng thêm mỗi ngày và hiện nay đã lên đến vài chục ngàn doanh nghiệp nên nội địa nhiều nội địa Ngân hàng Nhà nước đã cho phép 14 ngân hàng nội địa mua bán nội địa của doanh nghiệp và yêu cầu các ngân hàng này xem xét

cho vay với các điều kiện ưu đãi

Nội địa nên nội địa: Các ngân hàng tham gia mua bán nội địa nên là những ngân hàng lớn, như Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Công thương Việt Nam, Ngoại thương Việt Nam, Á Châu, Xuất nhập khẩu, Sài Gòn Thông tin, Kỹ thuật, Quản lý...

Tuy nhiên, cải thiện của chính bản thân các ngân hàng này là cũng đang gặp phải nhiều khoản nội địa đang tăng hàng ngày cùng các mối nội địa sẽ nội địa tính và phân loại theo nhóm. Ở đây, coi một vòng mà là chuỗi nội địa sẽ có cái lại khoản nội địa của tiếp tục cho vay ra sao? Theo quy chế phân loại nội địa trích lập dự phòng rủi ro hiện nay, tại các khoản nội địa nội địa tiếp khoản nội địa cuối thì phải phân loại theo nhóm nội địa

Ông Trường Văn Phước, Tổng giám đốc Eximbank, cho rằng khi triển khai chuỗi mua bán nội địa, ngân hàng bán nội địa thu nội địa tiền và thoát khỏi vùng ảm đạm, con với ngân hàng mua nội địa, đó nên có một khoản tiền chi trả nội địa mất, những nội địa mất mạnh hơn, nội địa nội địa lợi nhuận kỳ vọng trong tổng lại.

Theo phân tích của ông Lê Xuân Nghĩa, thành viên Hội đồng Tổ và chính sách tiền tệ Quốc gia, thì chế độ Chính phủ nội địa xử lý nội địa nội địa các khoản nội địa của doanh nghiệp. Theo ông Nghĩa: “Chính phủ nội địa xử lý nội địa USD mua lại các khoản nội địa của doanh nghiệp, làm lành mạnh hệ thống tài chính nội địa của doanh nghiệp nhằm khôi phục dòng tiền dùng để hệ thống ngân hàng”, ..

Chính phủ cũng từng khuyến khích các tổ chức tín dụng bán lại các khoản nội địa cho Công ty Mua bán nội địa Bộ Tài chính. Và nên là các khoản nội địa mua, bán nội địa góp vào sự phát triển kinh tế xã hội, nhằm bảo vệ lợi ích của người lao động hay không. Nên là nội địa nên tạo lập một thị trường mua bán nội địa tại Việt Nam, thực hiện các nội địa chế tài chính tham gia lành mạnh hệ thống tài chính.

Cách thức mua nội địa: Trên thế giới, thì

trường mua bán nội xứ ngân hàng phát triển khai phá biến. Các nước này cùng đồng công ty chuyển mua bán nội, hoạt động rất chuyển nghiệp. Theo TS. Cao Sĩ Kiên, Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp nội và Việt Nam, thì ngoài mua bán nội phải thúc hiện các chiến lược kinh doanh, sản xuất sao cho hiệu quả. Mặt khác phải quy trách nhiệm cho những người gây ra nội xứ cần phải nước xử lý theo đúng luật pháp.

Trong nhiều kiến kinh tế khác nhau nhờ hiện nay, các ngân hàng rất khó có thể duy trì mức nội xứ dưới 3%. Và tình hình nội xứ của doanh nghiệp sẽ tác động xấu đến ngân hàng. Tuy nhiên, người mua nội cũng phải tính toán, phải thấy có lợi thì mới mua.

Mặc dù xử lý nội xứ thông qua mua bán nội, nhưng thúc tế của các tiêu chí nếu kiểm soát, quản trị các rủi ro này. Tuy nhiên, nhiều quan trọng là hiệu quả kinh tế phải nước rất lớn hàng này, mỗi phòng an kinh doanh mua bán nội và tại các trung tâm doanh nghiệp phải nước nghiệp cứu kỳ này năm báo rất nước hiệu quả cao nhất, nếu không sẽ tiếp tục phá sản hàng loạt. Doanh nghiệp với các khoản nội xứ, nội xứ phải nước phân loại chất chế minh bạch. Công ty Mua bán nội chế mua lại các khoản nội có khả năng cao nếu thu hồi sau này, doanh nghiệp cũng phải hoạt động có hiệu quả có khả năng trả nội sau này, đối khoản nước mua những khoản nội không có khả năng thu hồi và doanh nghiệp không có khả năng phục hồi. Nhiều nay nội hội Công ty Mua bán nội phải phân loại chính xác, tách tạo phân tích, đối báo, đối ngoại tình hình thu hồi nội trước khi mua bán.

Trường hợp của Công ty Mua bán nội sau khi trở thành công nợ của doanh nghiệp sẽ thúc hiện các giải pháp tại các trung tâm doanh nghiệp nhờ xóa một phần nội và lãi, hoàn trả nội, thay nội thời gian trả nội, hoãn trả nội, quản trị, hoãn trả nội tại chính nhờ cho vay, báo lãnh... nhằm phục hồi kinh doanh có lãi.

Tuy nhiên, do tiến trình năm phần mua nội,

thúc hiện tại cơ cấu doanh nghiệp thông kế dài, nên Công ty Mua bán nội cũng phải nội mặt, hàng chầu rủi ro và sẵn sàng nhanh ngoài đối ngoại của doanh nghiệp. Vì vậy, việc mua nội, tại cơ cấu doanh nghiệp khó khăn rất nhiều. Ví dụ, nhờ trường hợp Công ty công phá Buôn Mê Thuột với nội nội lên tới hàng nghìn tỷ nội hay HTX công phá Nước Lấp gần nhờ phải sản phẩm thông hiệu nên nước vay vốn ngân hàng. Đây là 2 doanh nghiệp mà Công ty Mua bán nội nội và hàng lên phòng an mua lại nội và tại sản. Mỗi gần này nhất là Công ty Cổ phần Thủy sản Bình An (Bianfishco), nước Công ty Mua bán nội phải hợp các ngân hàng mua lại các khoản nội nội hoặc tại cơ cấu, phục hồi sản xuất kinh doanh.

Theo ông Phạm Mạnh Thông - Phó Tổng giám đốc Công ty Mua bán nội nội trả lời khi nước hội về vấn đề mua bán và xử lý nội xứ tại các DNNN hiện nay: Quy mô nội của các DNNN hiện nay là tổng nội lớn, rất biệt là nội xứ. Cùng đồng nội và nội nên vài lần trên vốn chủ sở hữu, thậm chí có nội và nội nên chức năng. Nội là khoản nội mà các ngân hàng, các tổ chức tín dụng nội cấp vốn cho DN, nhưng vì nhiều lý do khác nhau mà hội không thể trả nước. Thế nên, nếu không có một cơ chế xử lý vấn đề này thì khi tài thanh quy mô lớn, nội sẽ là một đe dọa tiềm ẩn, có thể xảy ra bất kỳ lúc nào nội với nền kinh tế quốc gia.

Theo thống kê của Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính, nội xứ tại Việt Nam hiện vào khoảng 257.000 – 292.350 tỷ nội, tổng nội 11,3 tỷ USD, chiếm khoảng 8,8% tổng nội công, trong nội này phần lớn nằm trong các ngân hàng nhà nước và khách nội chủ yếu cũng là doanh nghiệp nhà nước (DNNN). Năm 2012 tổng tài trường tín dụng các nước nước khoảng 2,77%. Trong khi nội tài trường nội xứ rất nhanh chóng, năm 2009 là 27%, 2010 là 41%, 2011 là 64% và 2012 là 47%. Trong số 30 tập nội, Tổng công ty nhà nước có hệ số nội phải trả trên vốn chủ sở hữu là 3 lần, trong nội có 12 tập nội, Tổng công ty có hệ số nội trả 3 – 5 lần, 10 tập nội, Tổng công ty có hệ số nội 5 – 10 lần,

8 tỷ đồng, Tổng công ty có thể sở hữu trên 10 lần. Trung bình hệ số nợ trên vốn tài chính của DNNN là 1,77 lần, nghĩa là DNNN dùng đến 64% vốn vay. Do nội môi khi không xử lý tốt thì bán sản phẩm thanh khoản của các ngân hàng sẽ bị ảnh hưởng, nên kinh tế mất đi một khoản vốn lớn không quay vòng tốt, còn các DNNN cũng không thể tài trợ, có phần hơi vất vả với khối các ngành nghề không phải là ngành chính.

Nhìn lại về mô hình mua bán nội địa này, ông Thông cho rằng, mô hình mua bán nội địa khai thị ở Việt Nam song hành lang pháp lý còn quá thiếu và yếu, trong khi các cơ quan quản lý lại thông phần ông quá chậm, dẫn đến thời gian hoàn tất chuyển đổi mô hình DN kéo dài.

3. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc hạn chế mua bán nội địa ở Việt Nam

Một lý do quy định về xử lý nội môi còn phức tạp, yêu cầu phải có đủ tài liệu chứng minh. Trên thực tế nhiều doanh nghiệp không còn tài liệu chứng minh do nhiều lý do khác nhau như thay đổi tổ chức, nhân sự liên quan nên việc theo dõi thanh toán nợ, có những khoản nợ tuy là nội phải thu nhưng khách nội không xác định được ví dụ như tiền lương, tiền thưởng doanh nghiệp nào chi trả quy định... hoặc quy định doanh nghiệp khi xử lý nội phải thu không có khoản nào thanh toán phải có xác nhận của cơ quan quyết định thành lập doanh nghiệp hoặc tổ chức về việc khoan nợ doanh nghiệp, tổ chức này ngừng hoạt động và không có khoản nào chi trả. Trường hợp này cơ quan hành chính Nhà nước các cấp thông qua xác nhận doanh nghiệp nội không còn hoạt động tại địa bàn nội môi và khoản nào chi trả có thể hay không thì không thể xác nhận được. Nội với các khoản nội phải thu này phải trả trong 3 năm trở lại, khách nội đang hoạt động không kinh doanh thua lỗ liên tục và khoản nào khác, hoàn toàn không có khoản nào thanh toán; yêu cầu phải có Báo cáo tài chính của khách nội hoặc có xác nhận của cơ quan quyết định thành lập doanh nghiệp về tình hình

tài chính. Trong thực tế các doanh nghiệp không có thể có được các tài liệu chứng minh này vì không có quy định doanh nghiệp khách nội phải gửi Báo cáo tài chính của mình cho chủ nội, hơn nữa không thể có xác nhận của cơ quan quyết định thành lập doanh nghiệp về tài chính của doanh nghiệp tổ nhân khách nội.

Hai lý do với nội phải thu nội, quy định doanh nghiệp chế độ trích lập dự phòng tài sản bằng 20% tổng nội phải thu. Do nội với doanh nghiệp có khoản nào tài chính những bù hạn chế việc trích lập dự phòng, không phải ảnh hưởng thực tế tài chính của doanh nghiệp.

Ba lý do doanh nghiệp sẽ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh trong kỳ bù giảm lãi hoặc nâng tổng lãi chuyển thành lãi hoặc tăng lãi nên không chủ động xử lý nội phải thu không có khoản nào thu hồi hoặc không trích lập dự phòng nội phải thu nội. Thực tế phần lớn doanh nghiệp có nội tồn đọng nếu là những doanh nghiệp có khoản nào về tài chính. Mặt khác, với quy định hiện hành thì dù là nội tồn đọng không có khoản nào thu hồi trước đây nếu là hay nội môi phát sinh thì khi xác định giá trị doanh nghiệp nên chuyển đổi cũng nếu được xử lý thông qua việc loại trừ khỏi giá trị doanh nghiệp.

Bốn lý do nhiều doanh nghiệp bị ảnh hưởng của nợ các Ngân hàng thông qua quan tâm xử lý khoản nào lãi vay. Việc chờ xử lý khoản nào lãi vay thuộc trách nhiệm cả hai phía: doanh nghiệp chờ chủ nợ nên xuất với ngân hàng biện pháp xử lý nội lãi vay; ngược lại ngân hàng cũng còn do nội vì nếu xử lý khoản nào lãi vay thì sẽ mất thu nhập. Mặt khác, theo quy định giá trị thuần của tài sản (tổng cộng với giá trị vốn Nhà nước tài doanh nghiệp) nên chuyển đổi số hữu doanh nghiệp nợ xác định bằng cách lấy giá trị tổng tài sản thực tế của doanh nghiệp trừ giá trị nội phải trả. Theo cách tính này, các khoản nội phải trả của doanh nghiệp không nên số nợ năm báo thanh toán, trường hợp giá trị tổng tài sản thực tế thấp hơn giá trị ghi sổ thì phần chênh lệch sẽ giảm trừ vào vốn Nhà nước tài doanh nghiệp.

Năm lý do chế độ hiện hành quy định Hội đồng

quan trò hoặc giảm nợ doanh nghiệp nói với doanh nghiệp không có. Hoặc nợing quan trò phải có trách nhiệm trước pháp luật về việc xử lý nợ. Tuy nhiên, có chế độ quy định cũ thể chế tại khi người có trách nhiệm không thực hiện xử lý nợ thì phải sinh nợ toàn nợing môi.

4. Giải pháp thực này mua bán nội ôi Việt Nam

Thời hạn, số nợ bổ sung các quy định xử lý nợ toàn nợing theo hướng thông thoáng hơn, nhất là các quy định về tài liệu chứng minh các khoản nợ toàn nợing. Theo nội nói với các khoản nợ phải thu này phải sinh từ trên 5 năm trở lên nếu không có tài liệu chứng minh hoặc con nợ không còn tồn tại hoặc đang bị thi hành án dân sự... thì nợ cũ coi là nợ không có khả năng thu hồi; doanh nghiệp nói xử lý xoài nợ và tính vào chi phí kinh doanh hoặc bán nội cho Công ty mua bán nội và tài sản toàn nợing. Tuy nhiên, sau khi xử lý khoản nợ doanh nghiệp này xoài nợ cũ chuyển sang Công ty mua bán nội và tài sản toàn nợing hoặc nếu lại doanh nghiệp tiếp tục theo dõi thu hồi nợ.

Nói với nợ phải thu khi nói, không quy định không chế một trích lập dự phòng. Khi quá hạn cam kết nếu chờ thu nợ cũ doanh nghiệp phải trích lập dự phòng tùy theo tính chất, thời gian quá hạn và khả năng thu hồi của khách nợ.

Thời hạn, này mạnh việc xử lý nợ phải trả toàn nợing của các doanh nghiệp thông qua các biện pháp này giải lại nợ toàn nợing không có tài sản này bán, xoài nợ lại vay. Việc xoài nợ lại vay cho các doanh nghiệp cần nợ cũ thực hiện khi doanh nghiệp có kết quả kinh doanh bù thua lỗ và thực hiện trước khi có cấu lại doanh nghiệp hoặc xác định giải trừ doanh nghiệp nếu chuyển nói sủi hủ.

Thời hạn, này với Hội nợing quan trò, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc Công ty nếu không xử lý

kịp thời các khoản nợ không có khả năng thu hồi hoặc không trích lập dự phòng nợ phải thu khi nói thì Hội nợing quan trò, Tổng giám đốc hoặc giám đốc chịu trách nhiệm nhỏ việc bán các khoản trung thực tình hình tài chính của công ty. Nếu vì không xử lý kịp thời dẫn đến thất thoát vốn của Nhà nước tại Công ty thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật của sủi hủ theo quy định.

Thời hạn, này nhanh hoạt nợing mua bán nội ôi Việt Nam cần này dạng hóa các hình thức mua nội, xử lý nợ nếu này mạnh hoạt nợing mua bán nội. Tập trung làm tốt công tác nội và tài sản toàn nợing của các DNNN, góp phần thực này nhanh quá trình sắp xếp lại DNNN và cơ cấu lại DNNN. Môi trường việc mua bán nội và tài sản toàn nợing của các loại hình doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế khác trong nền kinh tế Nhà nước tại chính này nói với chúng ta là rất môi những nói với các nợ cũ này cũn nền kinh tế thì trường phát triển thì việc mua bán nội, nói với các khoản nợ trong nền kinh tế nếu thực hiện rất bình thường và cũng là một nội dung quan trọng nếu thực hiện mạnh mẽ tại chính của các doanh nghiệp./

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. BÀI NIÊN TỒI DOANH NHÂN VIỆT NAM TOÀN CẦU
2. THỜI BÀI KINH DOANH NGÀY 24/5/2012
3. TẬP CHÍ TẠI CHÍNH DOANH NGHIỆP SỐ 7 - 2010
4. THỜI BÀI KINH TẾ VIỆT NAM SỐ 23 NGÀY 17/11/2009
5. THỜI BÀI NGÂN HÀNG SỐ 163 NGÀY 12/10/2009
6. THỜI BÀI KINH TẾ SÀI GÒN SỐ 42/2009
7. TẬP CHÍ CÔNG SẢN SỐ 50 (2-2011)
8. BÀI NÀY TỒ CHỜNG KHOẢN ONLINE
10. TẬP CHÍ TẠI CHÍNH DOANH NGHIỆP THÁNG 4/2011

